

Số: 1335/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống xử lý nước thải
và rác thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm môi trường và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh phê duyệt phân bổ chi tiết dự toán chi sự nghiệp môi trường của ngân sách Trung ương đợt 2 năm 2014; Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của UBND tỉnh phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn chuyển từ năm 2014 sang năm 2015 để thanh toán khối lượng hoàn thành và thực hiện dự án;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 349/BC-SKHĐT ngày 03/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống xử lý nước thải và rác thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Hệ thống xử lý nước thải và rác thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Y tế.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần MOPHA.

4. Chủ nhiệm lập dự án: TS. Nguyễn Văn Hùng.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, rác thải y tế cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn (700 giường) nhằm đảm bảo các

chất thải của bệnh viện (nước thải, rác thải) sau xử lý đạt yêu cầu theo các Quy chuẩn hiện hành (QCVN 28:2010/BTNMT, QCVN 02:2012/BTNMT).

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

a) Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng mới 01 hệ thống xử lý nước thải y tế công suất 700m³/ngày đêm và 01 lò đốt rác thải y tế công suất 50-75 kg/h.

b) Nội dung đầu tư xây dựng

- Nhà điều hành khu xử lý nước thải: Diện tích xây dựng: 5,44m x 3,44m.
- Bể thu gom nước thải (số lượng 01 bể): Kích thước 15,25m x 9,45m x 4,5m.
- Cụm TANK thiết bị xử lý nước thải công nghệ AAO. Bê đặt cụm thiết bị xử lý nước thải.

- Hồ ga đầu ra, hồ ga đầu vào và hồ xả tràn, đường ống thu gom nước thải, thoát nước thải sau xử lý.

- Nhà chứa lò đốt rác: Diện tích xây dựng: 6,5m x 4,5m.

- Nhà chứa rác: Diện tích xây dựng: 9,0m x 3,5m.

- Sân bê tông (diện tích 250m²), cổng, tường rào.

- Thiết bị, công nghệ xử lý nước thải và xử lý rác thải y tế.

7. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên khu đất dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn (700 giường); xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn và xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

8. Diện tích sử dụng đất: 1.445m².

9. Phương án thiết kế cơ sở:

- Nhà điều hành khu xử lý nước thải: Nhà cao 01 tầng, chiều cao đến đỉnh mái 3m; móng, tường xây gạch không nung; mái đổ bê tông, tường trong và ngoài nhà quét vôi ve; cửa đi được chế tạo bằng khung thép hộp bọc tôn.

- Bể thu gom nước thải: Đặt ngầm dưới đất. Bể có kết cấu: Lớp đệm cát đáy móng bằng cát hạt thô dày 0,6m. Bờ chắn cát gia cường móng bằng bao cát. Bê tông lót đáy bể mác 150# đá 4x6 dày 100mm. Đáy bể bê tông cốt thép toàn khối mác 300# đá 1x2 dày 300mm, lớp bê tông tạo dốc đáy bể mác 150# được tạo dốc theo yêu cầu của công nghệ và được láng vữa xi măng mác 100#, thành bể đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 300# đá 1x2 dày 300mm và được trát 2 lớp vữa xi măng mác 75# mỗi lớp dày 1cm, toàn bộ mặt trong thành bể được đánh màu bằng xi măng nguyên chất, mặt ngoài thành bể được quét nhựa đường chống thấm. Nắp bể đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 300# đá 1x2 dày 150mm.

- Cụm TANK thiết bị xử lý nước thải công nghệ AAO gồm 07 tank được đặt ngầm dưới đất. Bê đặt cụm thiết bị xử lý nước thải đổ bê tông toàn khối mác 200# đá 1x2 dày 300mm; bê tông lót mác 100# đá 4x6 dày 100mm; đệm cát hạt thô đáy móng đầm chặt dày 1,2m; bờ chắn cát gia cường móng bằng bao cát. Trên bê đặt thiết bị có bố trí các râu thép chờ tại các vị trí quy định để neo giữ thiết bị.

- Hồ ga đầu vào, hồ ga đầu ra và hồ xả tràn: đáy đổ bê tông; thành hồ ga xây bằng gạch chỉ đặc trát vữa xi măng có đánh màu; nắp hồ ga bằng bê tông cốt thép. Đường ống thu gom nước thải, thoát nước thải sau xử lý sử dụng ống nhựa.

- Nhà chứa lò đốt rác: Nhà cao 01 tầng; chiều cao đến đỉnh mái: 5,7m; móng đơn bê tông cốt thép (BTCT); móng, tường xây gạch không nung; mái lợp tôn, tường trong và ngoài nhà quét vôi ve; cửa đi được chế tạo bằng khung thép hộp bọc tôn; cửa sổ khung lưới thép B40. Hệ thống neo ống khói lò đốt rác ngoài nhà bằng BTCT mác 200 có kích thước 2mx2mx2m, số lượng 03 cái.

- Nhà chứa rác: Nhà cao 01 tầng, chiều cao đến đỉnh mái 3,9m; móng đơn BTCT; móng, tường lửng của nhà xây bằng gạch không nung, phần trên của tường được bao che bằng lưới thép B40; mái lợp tôn; tường trong nhà được ốp toàn bộ bằng gạch men, còn lại quét vôi ve; cửa đi được chế tạo bằng khung thép hộp bọc tôn; cửa sổ bằng khung thép và lưới thép B40.

- Sân bê tông: Đệm cát tưới nước đầm chặt K=95 dày 20cm, phía trên là lớp bê tông đá dăm 1x2 mác 200 dày 20cm;

- Cổng, tường rào:

+ Cổng: Trụ cổng xây gạch không nung, quét vôi ve; cánh cổng (rộng 3,5m; cao 2m) làm bằng khung thép hộp, bọc tôn.

+ Tường rào: Xây gạch không nung (dài 160m, cao 2,15m); quét vôi ve.

- Các giải pháp về cấp, thoát nước, cấp điện, chống sét, PCCC theo tiêu chuẩn hiện hành.

10. Loại cấp công trình

- Công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

- Cấp công trình: Cấp IV.

11. Thiết bị công nghệ

- Thiết bị, công nghệ xử lý nước thải: Sử dụng 07 TANK xử lý nước thải công suất 700m³/ngày đêm, theo công nghệ AAO của Nhật Bản trong thiết bị hợp khối. Thiết bị xử lý nước thải công nghệ AAO được chế tạo bằng vật liệu Compozit bên trong được cấu tạo và tích hợp các thiết bị đảm bảo quy trình xử lý nước thải cho kết quả đầu ra đáp ứng các tiêu chuẩn đề ra.

- Thiết bị, công nghệ xử lý rác thải rắn y tế: 01 lò nhiệt phân 2 buồng đốt công nghệ cao của Nhật Bản, công suất 50-75kg rác thải/h.

12. Tổng mức đầu tư: 52.812 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.743 triệu đồng;
- Chi phí thiết bị: 41.798 triệu đồng;
- Chi phí QLDA: 759 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 1.274 triệu đồng;
- Chi phí khác: 437 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 4.801 triệu đồng.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách tỉnh. Trong đó:

- Nguồn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách Trung ương: 24.141 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh: 28.671 triệu đồng.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: 2015-2017.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 11/7/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Hệ thống xử lý rác thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 11/7/2011 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan để triển khai tiếp các bước theo trình tự về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế và Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng: KTTH, KTN, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN (VQK).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lý Vinh Quang